

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155 /2024/HS-ST

Ngày: 24 - 7 -2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tấn

Ông Nguyễn Quang Kim

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Ngọc Mai - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà: Ông Đào Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2024/HS-ST ngày 12/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2024/QĐXXST-HS ngày 11/7/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Thân Văn Đ, sinh năm 1985; tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, Cnh quyền, tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12.

Con ông: Thân Văn Đ; con bà Nguyễn Thị T

Bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là con thứ bốn.

Vợ: Nguyễn Thị H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/3/2024, Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Việt Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh với số tiền 15.000.000 Đ về hành vi “Kinh doanh dịch vụ cầm đồ cho vay tiền có cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự” theo quy định tại Điều 12 Nghị Định 144 ngày 31/12/2021 của Cnh phủ.

Nhân thân: Tại Bản án số 29/2013/HSST ngày 17/7/2013 của Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cao đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 11/3/2024 đến ngày 14/3/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cầm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Anh Nguyễn Văn C, sinh 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã M, thị xã V, tỉnh Bắc Giang.

- Phạm Minh T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn A, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng :

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1997(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã V. Tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 02/2024, Thân Văn Đ mở cửa hàng kinh doanh dịch vụ mua bán, ký gửi xe ô tô, xe máy “Vượng phát 999” tại tổ dân phố My Điện 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên và thuê Phạm Minh T làm quản lý cửa hàng. Ngày 05/3/2024, Đ bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Việt Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành Cnh với số tiền 15.000.000 Đ về hành vi “Kinh doanh dịch vụ cầm đồ cho vay tiền có cầm cố tài sản nhưng lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự” theo quy định tại Điều 12 Nghị Định 144 ngày 31/12/2021 của Cnh phủ. Tuy nhiên, thấy có nhiều người có nhu cầu vay tiền, Đ vẫn tiếp tục cho vay tiền với lãi suất nặng dưới hình thức cầm cố tài sản là xe mô tô để hưởng lợi. Đ bảo T hàng ngày khi có khách đến vay tiền và cầm cố tài sản là xe mô tô thì T kiểm tra, thẩm định trị giá tài sản của khách đến cầm cố, viết hợp Đ cầm cố tài sản. Đ quy định mức lãi suất khi cho vay là 5.000 Đ/01triệu /01ngày, thời hạn vay là 10 ngày. Khi khách Đ ý cầm cố tài sản để vay tiền với lãi xuất như trên, T dùng điện

thoại di động Đ đưa cho, chuyển thông tin tài sản, số tài khoản của khách đến cầm cố tài sản cho Đ để Đ chuyển tiền vào tài khoản của khách.

Khoảng 09 giờ ngày 07/3/2024, anh Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98K1- 216.07 đi cùng anh Nguyễn Văn Hào đến cửa hàng cầm đồ “Vượng Phát 999” của Đ để vay tiền dưới hình thức cầm cố xe mô tô. Tại đây, anh C gặp Phùng Minh T thỏa thuận cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98K1- 216.07 để vay số tiền 10.000.000 Đ. T kiểm tra xe mô tô, Đ ý nhận cầm cố chiếc xe trên cho anh C với số tiền 10.000.000 Đ, thời hạn 10 ngày, lãi suất 5.000 Đ/triệu/ngày, nhưng chỉ viết “Giấy mua bán xe” với số tiền 10.000.000 Đ, đưa cho anh C ký tên tại mục người bán xe. Anh C ký tên mình vào “Giấy mua bán xe” xong, T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max do Đ đưa cho trước đó, đăng nhập tài khoản Zalo “Vượng Phát” chụp hình ảnh “Giấy mua bán xe”, hình ảnh xe mô tô cùng đăng ký xe của anh C thể chấp gửi đến tài khoản Zalo “Anh Đ” của Đ, báo cho Đ biết; Đ thời gửi cho Đ số tài khoản ngân hàng số 1017000638 của anh C mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietcombank) để Đ chuyển tiền nhận cầm cố xe mô tô cho anh C. Sau khi nhận được thông tin tài sản cầm cố, số tài khoản của T gửi, Đ đã Đ ý nhận cầm cố chiếc xe trên của anh C với số tiền 10.000.000 Đ và đăng nhập vào ứng dụng Internet Banking trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của Đ rồi thực hiện việc chuyển khoản số tiền 9.500.000 Đ từ tài khoản ngân hàng số 091166668888 của Đ mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB Bank) đến số tài khoản của anh C. Số tiền 500.000 Đ còn lại, Đ trừ vào tiền lãi khoản tiền vay trong thời hạn 10 ngày. Khoảng 09 giờ ngày 11/3/2024, anh Nguyễn Văn C cùng với anh Nguyễn Văn Sơn đến cửa hàng cầm đồ “Vượng Phát 999” của Đ để trả tiền vay, lấy lại xe mô tô. Tại cửa hàng, anh C dùng tài khoản ngân hàng nêu trên của anh C chuyển trả 10.000.000 Đ tiền vay vào tài khoản 091166668888 của Thân Văn Đ mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội (MB Bank). T kiểm tra, thấy anh C đã thực hiện việc chuyển trả số tiền vay vào tài khoản ngân hàng của Đ nên đã cầm tờ “Giấy mua bán xe” với anh C trước đó xé thành 03 mảnh, Đ thời trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98K1- 216.07 cho anh C. Lúc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên phối hợp với Công an phường Nénh kiểm tra phát hiện hành vi cho vay lãi nặng của cửa hàng “Vượng Phát”, nên T đã tự giao nộp 03 mảnh giấy của tờ “Giấy mua bán xe” nội dung liên quan đến anh C bán xe mô tô nêu trên đã bị T xé, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS; Đ thời anh C tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98K1- 216.07 cùng đăng ký xe mô tô.

Ngày 11/3/2024, sau khi thấy hành vi phạm tội bị phát hiện, Thân Văn Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi cho anh Nguyễn Văn C vay tiền với lãi nặng Đ thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax.

Cùng ngày 11/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thân Văn Đ tại tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, thu giữ 08 xe mô tô các loại, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển kiểm soát 98K1- 317.68; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 23B1- 414.92; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 27B1- 663.85; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 29X5- 707.14; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 98M1- 293.00; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98B3-873.60; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 12L1- 181.60; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98F1- 337.93.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên tiến hành tra cứu thông tin chủ tài khoản ngân hàng và in sao kê giao dịch chuyển tiền tại ngân hàng liên quan đến việc Thân Văn Đ cho anh Nguyễn Văn C vay tiền với lãi suất nặng, xác định được: Số tài khoản 091166668888 là của Thân Văn Đ, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MB Bank), ngày 07/3/2024 có thực hiện giao dịch chuyển số tiền 9.500.000 Đ đến số tài khoản 1017000638 của anh Nguyễn Văn C mở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (Vietcombank). Số tài khoản 01017000638 là của anh Nguyễn Văn C, mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), ngày 11/3/2024 có thực hiện giao dịch chuyển số tiền 10.000.000 Đ đến số tài khoản 091166668888 của Thân Văn Đ mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MB Bank).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS thu giữ của Phạm Minh T và điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax thu giữ của Thân Văn Đ thể hiện: Tại mục tin nhắn Zalo có tin nhắn giữa tài khoản “Vượng Phát” của Phạm Minh T với tài khoản Zalo “Anh Đ” của Thân Văn Đ có nội dung liên quan đến việc cho anh C vay tiền với lãi nặng thông qua cầm cố xe mô tô như nêu trên. (Bút lục 153-182).

Ngày 06/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Việt Yên trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành giám định chữ ký, chữ viết trên “Giấy mua bán xe” (ký hiệu giám định A) thu giữ của Phạm Minh T.

Tại bản kết luận giám định số 1022/KL-KTHS ngày 10/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ ký dạng chữ viết, chữ viết có

nội dung “C-Nguyễn Văn C” dưới mục “Người bán xe” trên tài liệu cần giám định (ký hiệu A) so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Văn C trên các tài liệu mẫu (ký hiệu từ M3-M6) là do cùng một người ký, viết ra; Chữ viết trên tài liệu cần giám định (Ký hiệu A- Trừ nội dung đã kết luận giám định ở trên) so với chữ viết của Phạm Minh T trên các tài liệu mẫu (ký hiệu M1, M2) là do cùng một người viết ra.

Đối với Phạm Minh T là người giúp sức cho Thân Văn Đ thực hiện hành vi cho vay lãi nặng. Quá trình điều tra xác định T làm thuê theo sự chỉ đạo của Thân Văn Đ; T không đăng ký kinh doanh, không góp vốn chung với Đ, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự gì nên hành vi của T không cấu thành tội phạm.

Trong quá trình điều tra, truy tố vụ án, Thân Văn Đ đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền 10.000.000 Đ liên quan đến hành vi cho vay lãi nặng vào Chi cục thi hành án dân sự thị xã Việt Yên.

Kết quả điều tra, xác định: xe mô tô anh C thế chấp vay tiền là tài sản của anh Đào Văn Trường, sinh năm 1991, trú tại tổ dân phố Ninh Khánh, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang cho anh C mượn đi thế chấp lấy tiền. Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98B3-873.60 là tài sản của Đ không dùng phạm tội. 07 xe mô tô còn lại thu giữ khi khám xét khẩn cấp là tài sản của người khác đem cầm cố cho Đ với lãi xuất theo quy định của pháp luật, không liên quan đến hành vi phạm tội, gồm xe của các anh: Phùng Minh Thiện, sinh năm 1982, ở tổ dân phố My Điền 1, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quàng Văn Pánh, sinh năm 2003, ở tổ dân phố Trung Đ, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Văn Nhiên, sinh năm 1993, ở thôn An Hòa, xã Đoan Bái, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Tuấn Anh, sinh năm 2000, ở thôn Song Khê 1, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Trương Văn Vững, sinh năm 1991, ở tổ dân phố Vân Cốc 3, phường Vân Trung, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Hoàng Thành Xuân, sinh năm 2003, ở tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Hai điện thoại di động thu giữ đều là tài sản của Đ (01 chiếc đưa cho T) và đều dùng vào phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại 07 xe mô tô và giấy tờ xe cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; đưa “Giấy mua bán xe” vào hồ sơ vụ án; còn lại xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, biển kiểm soát 98B3-873.60 cùng điện thoại di động được nhập kho vật chứng để xử lý theo pháp luật.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự.

Tại bản cáo trạng số 143/CT-VKS ngày 03/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố Thân Văn Đ phạm về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Thân Văn Đ thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Đ phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 201, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 60.000.000 Đ đến 70.000.000 Đ để sung công. Cấm bị cáo hành nghề kinh doanh liên quan đến cho vay tài Cnh trong thời gian từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra còn đề nghị tịch thu tiền liên quan đến hành vi phạm tội, xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi liên quan, người làm chứng vắng mặt đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Hội Đ xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của BLTTHS tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài liệu của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Chứng cứ xác định bị cáo có tội: Thân Văn Đ đã bị xử phạt vi phạm hành Cnh về hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” vào ngày 05/3/2024. Khoảng 09 giờ ngày 07/3/2024, tại cửa hàng cầm đồ “Vượng Phát 999” thuộc tổ dân phố My Điền 2, phường Nénh, thị xã Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Thân Văn Đ có hành vi cho anh Nguyễn Văn C vay lãi nặng thông qua thức cầm cố tài sản là

chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 98K1- 216.70 (nhưng viết “Giấy bán xe”). Số tiền Đ cho anh C vay 10.000.000 Đ, thời hạn vay 10 ngày, với tiền lãi 500.000 Đ (tương đương lãi xuất 182,5% /năm, gấp 9,13 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự). Hành vi của bị cáo Đ đã phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần trở lên của mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất Cnh từ 30.000.000 Đ đến dưới 100.000.000 Đ hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành Cnh về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 Đ đến 200.000.000 Đ hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm”.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tự nguyện nộp lại số tiền sử dụng vào việc phạm tội nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của nhà nước về quản lý kinh tế, quản lý đối với giao dịch dân sự. Do vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Thân Văn Đ và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ theo luật và được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt Cnh là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về số tiền dùng vào hành vi phạm tội và thu lợi bất Cnh: Bị cáo Đ cho anh C vay nặng lãi 10.000.000 Đ và thu tiền lãi là 500.000 Đ. Căn cứ điểm a và điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS cần tịch thu sung công quỹ của bị cáo Đ 10.000.000 Đ dùng vào việc phạm tội và 445.206 Đ là tiền thu lợi bất Cnh. Quá trình điều tra bị cáo Đ đã nộp 500.000 Đ tại biên lai số 0001661 ngày 17/5/2024 và

nộp 9.500.000 Đ tại biên lai số 0001668 ngày 28/5/2024 tại Chi cục thi hành án thị xã Việt Yên, tổng 10.000.000 Đ. Bị cáo Đ còn phải nộp tiếp 445.206 Đ.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

-Trả lại bị cáo Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 98B3-873.60 do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của bị cáo Thân Văn Đ

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh Nguyễn Văn C không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự nên tại phiên tòa không đặt ra xem xét.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí . Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 201; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS.

- Xử phạt Thân Văn Đ 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” sung công quỹ nhà nước. Cấm bị cáo Đ hành nghề kinh doanh liên quan đến cho vay tài chính trong thời gian 01 năm 06 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về truy thu tiền liên quan đến việc phạm tội và vật chứng: Căn cứ điểm a và điểm b Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu sung công quỹ của bị cáo Đ 10.445.206(Mười triệu, bốn trăm bốn bốn nghìn, hai trăm linh sáu) Đ nhưng được trừ vào số tiền bị cáo Đ đã nộp 500.000 Đ tại biên lai số 0001661 ngày 17/5/2024 và nộp 9.500.000 Đ tại biên lai số 0001668 ngày 28/5/2024 tại Chi cục thi hành án thị xã Việt Yên, tổng 10.000.000 Đ. Bị cáo Đ còn phải nộp tiếp 445.206 Đ để sung công.

-Trả lại bị cáo Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 98B3-873.60 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax của bị cáo Thân Văn Đ

2. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Bị cáo Thân Văn Đ phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh BG
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Công an thị xã Việt Yên;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã Việt Yên;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Bảo